

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BAN CÁN SỰ ĐẢNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

**Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Bộ
Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị
Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi là Nghị quyết 06-NQ/TW) và Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ (sau đây gọi là Nghị quyết 148/NQ-CP) ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TW, Ban Cán sự đảng Bộ Giao thông vận tải (GTTT) ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TW (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động) với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết 06-NQ/TW, Nghị quyết 148/NQ-CP bằng những nhiệm vụ, giải pháp thiết thực của Bộ GTVT gắn với kế hoạch tổ chức thực hiện theo lộ trình cụ thể nhằm đạt được các mục tiêu của các Nghị quyết.

2. Là căn cứ để các cấp ủy đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, phấn đấu cao nhất đạt được các mục tiêu Nghị quyết 06-NQ/TW, Nghị quyết 148/NQ-CP đã đề ra.

3. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm chính trị của cán bộ, đảng viên công chức, viên chức, người lao động trong ngành GTVT về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết 06-NQ/TW, Nghị quyết 148/NQ-CP trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các cấp ủy đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ cần chủ động phối hợp, hỗ trợ các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố, các bộ, ngành triển khai các nhóm nhiệm vụ, giải pháp đã nêu tại các Nghị quyết trên, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng về Nghị quyết 06-NQ/TW, Nghị quyết 148/NQ-CP

Các cấp ủy đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ triển khai công

tác nghiên cứu, quán triệt nội dung Nghị quyết 06-NQ/TW, Nghị quyết 148/NQ-CP và Chương trình hành động này đến toàn thể đội ngũ cán bộ đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý để tạo sự thống nhất cao trong nhận thức ở tất cả các cấp, các ngành về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tập trung thực hiện nhiệm vụ liên quan đến quy hoạch, quản lý phát triển đô thị hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Bộ GTVT, Văn phòng Ban Cán sự đảng.

Cơ quan phối hợp: Cấp ủy đảng, thủ trưởng các cơ quan đơn vị.

2. Hoàn thiện thể chế, quy hoạch

- Phối hợp với các bộ, ngành rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách về đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông trong đô thị như các luật chuyên ngành (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, ...), hoàn thiện chính sách, pháp luật về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông; khẩn trương hoàn thiện hồ sơ dự án Luật Đường bộ và Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 6 và thông qua tại Kỳ họp thứ 7; tham gia xây dựng Luật bất động sản, Luật Ngân sách nhà nước, Luật đất đai ...nhằm tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho các địa phương trong việc đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông do trung ương quản lý trên địa bàn tỉnh để phát huy tính chủ động của các địa phương.

- Phối hợp tổng kết, hoàn thiện Luật Thủ đô và các quy định phân cấp cho TP Hồ Chí Minh, các thành phố trực thuộc trung ương nhằm phân cấp, phân quyền, trao quyền tự chủ mạnh mẽ cho chính quyền đô thị.

- Rà soát quy hoạch liên quan đến lĩnh vực giao thông bảo đảm thông suốt và liên kết vùng; Phối hợp chặt chẽ với các địa phương trong quá trình lập các quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành giao thông vận tải theo Luật Quy hoạch, bảo đảm tích hợp nội dung các quy hoạch ngành giao thông vận tải vào quy hoạch địa phương; gắn kết giữa phát triển giao thông vận tải với các ngành công nghiệp, dịch vụ, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các địa phương.

- Tham gia tích cực, chủ động phối hợp với UBND các tỉnh, thành phố trong quá trình triển khai quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm tích hợp các quy hoạch trong lĩnh vực giao thông vận tải (đường bộ, đường sắt, hàng hải, đường thủy nội địa, hàng không) bảo đảm tính đồng bộ; đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý phát triển đô thị bền vững.

Cơ quan chủ trì: (1) Vụ Kế hoạch - Đầu tư chủ trì, phối hợp Vụ Pháp chế về xây dựng cơ chế, chính sách; (2) Vụ Kế hoạch - Đầu tư chủ trì về quy hoạch, đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông.

Cơ quan phối hợp: Các Vụ, Cục, Viện Chiến lược và Phát triển GTVT.

3. Tập trung đầu tư hoàn thành các công trình giao thông trọng điểm,

hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, liên kết

Phối hợp, hỗ trợ các địa phương đầu tư khép kín các đường vành đai, xuyên tâm, hệ thống giao thông công cộng đồng bộ, bãi đỗ xe tại các khu đô thị đặc biệt tại các thành phố lớn như Hà Nội, TP Hồ Chí Minh...như tuyến đường vành đai 4 Hà Nội, vành đai 3 thành phố Hồ Chí Minh; các tuyến đường sắt đô thị Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh; sân bay quốc tế Long Thành, nâng cấp cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất và Nội Bài theo quy hoạch...tăng cường khai thác, sử dụng hệ thống không gian ngầm, không gian đa chức năng đô thị.

Cơ quan chủ trì: (1) Vụ Kế hoạch - Đầu tư chủ trì về kế hoạch vốn, chủ trương đầu tư (dự án Bộ là cơ quan chủ quản); (2) Cục Quản lý đầu tư xây dựng và Cục Đường cao tốc Việt Nam chủ trì trong giai đoạn lập báo cáo nghiên cứu khả thi và thực hiện đầu tư (dự án Bộ là cơ quan chủ quản); hỗ trợ kỹ thuật các địa phương trong quá trình chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư (dự án do địa phương là cơ quan chủ quản).

Cơ quan phối hợp: các Vụ, Cục, Viện Chiến lược và Phát triển GTVT.

4. Huy động nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông

- Phối hợp các Bộ, ngành để tiếp tục tham mưu tăng cường phân cấp, phân quyền cho các địa phương trong việc đầu tư kết cấu hạ tầng do Trung ương quản lý trên địa bàn tỉnh để phát huy tính chủ động, huy động tối đa mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông.

- Phối hợp, hỗ trợ địa phương trong việc xúc tiến, kêu gọi mọi nguồn vốn hợp pháp để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông địa phương.

Cơ quan chủ trì: (1) Vụ Kế hoạch - Đầu tư.

Cơ quan phối hợp thực hiện: các Vụ, các Cục.

5. Phát triển vận tải theo hướng đồng bộ, hiện đại, hiệu quả và bảo đảm an toàn giao thông

- Từng bước cơ cấu thị phần vận tải, ưu tiên phát triển vận tải đường sắt nhằm giảm áp lực cho vận tải đường bộ hướng tới thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng trưởng xanh. Đổi mới công nghệ xếp dỡ tại các đầu mối vận tải, áp dụng các công nghệ vận tải tiên tiến, phát triển đồng bộ dịch vụ hỗ trợ vận tải, vận tải đa phương thức, nâng cao chất lượng dịch vụ và giảm chi phí logistics.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành hoạt động vận tải; triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông; phối hợp với các địa phương xây dựng văn hóa giao thông đô thị văn minh.

- Phối hợp xây dựng lộ trình và giải pháp khả thi hạn chế xe cá nhân, nhất là xe máy tại các đô thị lớn; các chính sách ưu đãi để khuyến khích sử dụng phương tiện giao thông công cộng, thân thiện với môi trường tại đô thị.

Cơ quan chủ trì: Vụ Vận tải.

Cơ quan phối hợp: các Vụ, các Cục.

6. Các giải pháp, chính sách phát triển kết cấu hạ tầng giao thông

- Phối hợp khai thác có hiệu quả hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông hiện có; phối hợp tổ chức giao thông khoa học, hiệu quả, giảm thiểu ùn tắc giao thông, chống ngập lụt tại đô thị.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành; triển khai quyết liệt các giải pháp kiểm soát tải trọng phương tiện; bảo trì, sửa chữa kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ nói chung và giao thông đô thị nói riêng gắn với rà soát điểm đen tai nạn giao thông đường bộ, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đường bộ, tiến tới xử lý dứt điểm các điểm đen về giao thông đường bộ.

- Phối hợp xây dựng, chuẩn hóa hệ thống các chỉ tiêu về giao thông đô thị để hỗ trợ phát triển đô thị bền vững, phù hợp với vùng miền; thúc đẩy chuyển đổi số trong quản lý giao thông trong đô thị gắn với phát triển đô thị thông minh.

- Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông phục vụ nhu cầu vận tải, bảo đảm an toàn giao thông gắn với mục tiêu bảo vệ môi trường, tích hợp, lồng ghép các yếu tố biến đổi khí hậu, nước biển dâng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả từ khi lập quy hoạch, dự án.

- Kiểm soát chất lượng phương tiện và nhiên liệu, giảm thiểu ô nhiễm môi trường; khuyến khích sử dụng phương tiện và nhiên liệu sạch.

Cơ quan chủ trì: (1) Vụ Kế hoạch - Đầu tư chủ trì về công tác phối hợp giữa Bộ GTVT và các địa phương triển khai các dự án kết nối hạ tầng giao thông đường bộ; (2) Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông chủ trì về công tác khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông; (3) Vụ Khoa học - Công nghệ và Môi trường chủ trì về phát triển khoa học công nghệ, hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn, công tác bảo vệ môi trường.

Cơ quan phối hợp: Các Vụ, các Cục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tham mưu Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng xây dựng, ban hành các chương trình, đề án, kế hoạch cụ thể hoá các nội dung để triển khai thực hiện; căn cứ nhiệm vụ, tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị để bổ sung chương trình, kế hoạch công tác của cấp uỷ đảng, cơ quan, đơn vị thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình hành động đạt kết quả thiết thực.

2. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Bộ trưởng được giao chủ trì chịu trách nhiệm tham mưu, cụ thể hoá các nội dung Chương trình hành động để chỉ đạo thực hiện.

3. Vụ Kế hoạch - Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và báo cáo kịp thời các phát sinh, tham mưu chỉ đạo của Ban Cán sự đảng.

Trong quá trình thực hiện, Ban Cán sự đảng căn cứ vào các Nghị quyết của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ hàng năm để bổ sung, điều chỉnh các nội dung Chương trình hành động cho phù hợp với tình hình mới./.

Nơi nhận:

- VPTW, BTCTW, UBKTTW, BKTTW, BNCTW (để báo cáo),
- Bộ GTVT (để chỉ đạo),
- BT, PBT, UV BCSĐ (để chỉ đạo),
- Đảng ủy Bộ GTVT (để phối hợp),
- Công đoàn GTVT VN, Đoàn TN Bộ (để t/h),
- Cấp ủy đảng trực thuộc ĐUB (để t/h),
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (để t/h),
- Lưu: VP BCSĐ, KHĐT.

**T/M BAN CÁN SỰ ĐẢNG
BÍ THƯ**



Nguyễn Văn Thắng